

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

**NGUYỄN THANH CẢNH**

**BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**  
**CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT**  
**CÁC HUYỆN MIỀN NÚI TỈNH QUẢNG NGÃI**

Chuyên ngành: QUẢN LÝ GIÁO DỤC  
Mã số : 60.14.05

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ GIÁO DỤC HỌC**

**Đà Nẵng, Năm 2012**

Công trình được hoàn thành tại  
**ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

Người hướng dẫn khoa học: **TS. Nguyễn Sỹ Thu**

Phản biện 1: **PGS.TS. Phùng Đình Mẫn**

Phản biện 2: **PGS.TS. Nguyễn Bảo Hoàng Thanh**

Luận văn được bảo vệ tại hội đồng chấm luận văn tốt nghiệp  
Thạc Sĩ ngành quản lý giáo dục học tại Đại học Đà Nẵng vào  
ngày 08 tháng 06 năm 2012

*Có thể tìm hiểu luận văn tại:*

- Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài:

Để giáo dục và đào tạo phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, góp phần quan trọng phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI đề ra quan điểm: “Đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế, trong đó đổi mới cơ chế quản lý giáo dục và đào tạo, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý là khâu then chốt. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, coi trọng giáo dục đạo đức, lối sống, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, khả năng lập nghiệp. Đổi mới cơ chế tài chính giáo dục... Đổi mới mạnh mẽ nội dung, chương trình, phương pháp dạy và học”.

HDDH và quản lý HDDH ở nước ta trong những năm qua đã có những chuyển biến mạnh mẽ, tích cực, từng bước tiếp cận với mục tiêu GD&ĐT của từng cấp bậc học. Năng lực học tập của người học được nâng lên nhờ vào “học cách học” và biết “dạy cách học”. Ý nghĩa của việc đổi mới HDDH ở nước ta rất quan trọng đối với nhà trường.

Chất lượng dạy học của các trường THPT các huyện miền núi Quảng Ngãi, trong những năm qua mặc dù đã được chú ý đầu tư phát triển, nhưng vẫn chưa thể đáp ứng tốt yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương; chưa đáp ứng trước sự thay đổi về yêu cầu nguồn nhân lực của xã hội; chưa đáp ứng tốt công cuộc CNH - HĐH của đất nước. Một trong những nguyên nhân của tình trạng trên là do công tác quản lý HDDH của Hiệu trưởng trường THPT khu vực này còn gặp nhiều khó khăn và bất cập.

Từ những điều đã trình bày trên, chúng tôi lựa chọn vấn đề “*Biện pháp quản lý HDDH của Hiệu trưởng trường THPT các huyện miền núi, tỉnh Quảng Ngãi*” làm đề tài nghiên cứu của luận văn tốt nghiệp, nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy học của các trường THPT khu vực miền núi Tỉnh Quảng Ngãi, đáp ứng yêu cầu CNH-HĐH đất nước hiện nay.

### 2. Mục đích nghiên cứu

Qua việc nghiên cứu lý luận và thực trạng về quản lý HDDH trường THPT các huyện miền núi, tỉnh Quảng Ngãi tác giả đề xuất các biện pháp quản lý HDDH của Hiệu trưởng một cách phù hợp, sẽ góp phần nâng cao chất lượng dạy học của các trường khu vực này.

### 3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

#### 3.1. Khách thể nghiên cứu

Công tác quản lý HDDH của Hiệu trưởng trường THPT.

#### 3.2. Đối tượng nghiên cứu

Biện pháp quản lý HDDH của Hiệu trưởng trường THPT các huyện miền núi, tỉnh Quảng Ngãi.

### 4. Giả thiết khoa học

Quản lý HDDH là một trong những nội dung cơ bản nhất trong công tác quản lý của người Hiệu trưởng các trường THPT. Nếu đề xuất được các biện pháp quản lý phù hợp với đặc điểm của địa phương, đặc biệt là bồi dưỡng nâng cao phẩm chất và năng lực của giáo viên, năng lực tự học của học sinh, động viên thầy trò phát huy sức mạnh tập thể... và áp dụng một cách đồng bộ, sáng tạo và linh hoạt vào HDDH thì chất lượng dạy học của các trường THPT khu vực miền núi, tỉnh Quảng Ngãi sẽ được nâng cao hơn, đáp ứng tốt hơn yêu cầu phát triển KT-XH và xu thế hội nhập của đất nước.

## 5. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Nghiên cứu cơ sở lý luận về dạy học và quản lý HĐDH của Hiệu trưởng trường THPT

- Khảo sát, đánh giá thực trạng dạy học và công tác quản lý HĐDH của Hiệu trưởng trường THPT các huyện miền núi, tỉnh Quảng Ngãi

- Đề xuất các biện pháp quản lý HĐDH của Hiệu trưởng trường THPT các huyện miền núi, tỉnh Quảng Ngãi

## 6. Phạm vi nghiên cứu

- Đề tài tập trung nghiên cứu các biện pháp quản lý HĐDH của Hiệu trưởng 04 trường THPT thuộc khu vực miền núi tỉnh Quảng Ngãi gồm:

THPT Ba Tơ huyện Ba Tơ

THPT Minh Long huyện Minh Long

THPT Trà Bồng huyện Trà Bồng

THPT Quang Trung huyện Sơn Hà

- Thời gian khảo sát từ năm học 2009- 2010, 2010-2011

## 7. Phương pháp nghiên cứu

### 7.1. Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận

Bao gồm phương pháp phân tích, tổng hợp tài liệu; phân loại, xử lý...các loại tài liệu nhằm xây dựng cơ sở lý luận của vấn đề nghiên cứu.

### 7.2. Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn

Với mục đích khảo sát, đánh giá thực trạng của vấn đề nghiên cứu, chúng tôi sử dụng phương pháp điều tra, phương pháp chuyên gia, nghiên cứu sản phẩm, tổng kết kinh nghiệm.

### 7.3. Các phương pháp hỗ trợ

Phương pháp thống kê toán học, sử dụng phần mềm tin học.

## 8. Cấu trúc luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và khuyến nghị, luận văn gồm 3 chương:

**Chương 1:** Cơ sở lý luận về công tác quản lý HĐDH của Hiệu trưởng trường THPT

**Chương 2:** Thực trạng quản lý HĐDH của Hiệu trưởng trường THPT các huyện miền núi, tỉnh Quảng Ngãi

**Chương 3:** Biện pháp quản lý HĐDH của Hiệu trưởng các trường THPT các huyện miền núi, tỉnh Quảng Ngãi

Cuối luận văn có danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục

## Chương 1

### CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

#### 1.1. TỔNG QUAN CÁC NGHIÊN CỨU VỀ QUẢN LÝ HĐDH

#### 1.2. CÁC KHÁI NIỆM CHÍNH CỦA ĐỀ TÀI

##### 1.2.1. Quản lý

Quản lý là quá trình tác động có tổ chức, có hướng đích của chủ thể quản lý đến khách thể quản lý trong một tổ chức, thông qua công cụ và phương pháp quản lý nhằm làm cho tổ chức đó vận hành hợp quy luật và đạt được mục tiêu đã đề ra.

##### 1.2.2. Dạy học và hoạt động dạy học

- Dạy học: là khái niệm chỉ quá trình hoạt động chung của người dạy và người học. Quá trình này là bộ phận hữu cơ của quá trình giáo dục tổng thể.

- Hoạt động dạy học: là sự tổ chức và điều khiển tối ưu quá trình người học chiếm lĩnh tri thức (khái niệm khoa học), và bằng cách đó hình thành và phát triển nhân cách. Dạy về bản chất là sự tổ chức nhận thức cho người học và giúp họ học tập tốt.

##### 1.2.3. Quản lý giáo dục, quản lý nhà trường, quản lý hoạt động dạy học

- Quản lý giáo dục: là hệ thống những tác động có ý thức, hợp quy luật của chủ thể quản lý ở các cấp khác nhau đến tất cả các khâu của hệ thống nhằm đưa hoạt động sự phạm của hệ thống giáo dục đạt mục tiêu giáo dục đã đề ra.

- Quản lý nhà trường: là hệ thống những tác động tự giác, có ý thức, có mục đích, có kế hoạch hợp quy luật của chủ thể quản lý (người Hiệu trưởng) đến tập thể giáo viên, học sinh và các viên chức

của nhà trường, nhằm tạo động lực thúc đẩy mọi hoạt động giáo dục để đạt được mục tiêu đề ra, đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội.

- Quản lý hoạt động dạy học: là sự tác động hợp quy luật của chủ thể quản lý dạy học đến chủ thể dạy học (người dạy và người học) bằng các giải pháp phát huy tác dụng của các phương tiện quản lý dạy học như chế định giáo dục và đào tạo, bộ máy tổ chức và nhân lực dạy học, nguồn tài lực và vật lực dạy học, môi trường dạy học và thông tin dạy học, nhằm đạt được mục đích quản lý dạy học.

#### 1.3. TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRONG HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN

##### 1.3.1. Vị trí, nhiệm vụ, mục tiêu, đặc điểm của trường THPT

##### 1.3.2. Giáo dục THPT trong xu thế hiện nay

#### 1.4. CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HĐDH Ở TRƯỜNG THPT

##### 1.4.1. Chế định giáo dục và đào tạo

Chế định giáo dục và đào tạo được xem là phương tiện tiền đề để thực hiện mục đích giáo dục trong nhà trường.

##### 1.4.2. Bộ máy tổ chức và nhân lực

Bộ máy tổ chức và nhân lực giáo dục được xem là phương tiện quyết định để thực hiện mục đích giáo dục.

##### 1.4.3. Nguồn tài lực và vật lực giáo dục

Nguồn tài lực và vật lực giáo dục được xem là phương tiện tất yếu để thực hiện mục đích giáo dục.

##### 1.4.4. Môi trường giáo dục

Môi trường giáo dục vừa là điều kiện, vừa là phương tiện cần thiết để thực hiện mục đích giáo dục

##### 1.4.5. Thông tin và truyền thông giáo dục

Thông tin và truyền thông trong giáo dục là phương tiện cấp thiết để thực hiện mục đích dạy học.

## **1.5. NHỮNG NỘI DUNG QUẢN LÝ HỖ ĐỖ CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT**

### **1.5.1. Quản lý mục tiêu, nội dung, chương trình dạy học**

- Quản lý thực hiện mục tiêu dạy học chỉ đạo cho giáo viên thể hiện được các mục tiêu của từng môn học, từng chương, từng bài và từng tiết học của mỗi môn học.

- Quản lý thực hiện chương trình và nội dung môn học chỉ đạo cho giáo viên thể hiện được các nội dung đã được chọn lọc trong việc soạn bài, giảng bài và đánh giá kết quả của người học; quản lý giáo viên thực hiện chương trình dạy học phải đảm bảo đúng, đủ nội dung kiến thức quy định của chương trình từng môn học.

### **1.5.2 Quản lý giáo viên và hoạt động dạy học**

- Quản lý hồ sơ của giáo viên theo qui định về công tác tổ chức cán bộ.

- Quản lý việc đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để chuẩn hóa và nâng cao trình độ đào tạo nghiệp vụ sư phạm.

- Quản lý giáo viên thực hiện chương trình dạy học

- Quản lý công tác chuẩn bị giờ lên lớp và giờ dạy trên lớp của giáo viên

- Quản lý việc giáo viên kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh khách quan chính xác

### **1.5.3. Quản lý học sinh và quản lý hoạt động học**

- Tổ chức xây dựng nề nếp và thực hiện nội quy học tập của học sinh

- Phát động phong trào thi đua học tập, kết hợp với Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, tổ chức phong trào thi đua theo chủ điểm

- Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm lớp xây dựng kế hoạch chủ nhiệm và tìm hiểu tình hình học tập của học sinh trong lớp

- Chỉ đạo công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường để quản lý hoạt động học của học sinh và hướng dẫn cha mẹ học sinh biết đánh giá kết quả học tập của học sinh

### **1.5.4. Quản lý các điều kiện dạy học**

- Quản lý cơ sở vật chất và thiết bị dạy học để tổ chức thực hiện thí nghiệm, thực hành trong HỖ ĐỖ, sử dụng hiệu quả CSVCS – TBDH để cải tiến phương pháp dạy học

- Quản lý môi trường dạy học: Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể và các lực lượng giáo dục trong nhà trường để xây dựng tập thể sư phạm nhà trường thực sự đồng thuận với mục tiêu “tất cả vì học sinh thân yêu”, xây dựng “trường học thân thiện học sinh tích cực”, biết hỗ trợ sư phạm cho nhau trong HỖ ĐỖ

## **Tiểu kết chương 1**

Quản lý giáo dục phải lấy nhà trường làm căn bản và quản lý nhà trường phải lấy quản lý HỖ ĐỖ làm khâu trung tâm.

Trên cơ sở tổng quan vấn đề nghiên cứu, tác giả đã tổng thuật các khái niệm liên quan đến đề tài như: Quản lý, HỖ ĐỖ, quản lý HỖ ĐỖ, những yếu tố ảnh hưởng đến HỖ ĐỖ ở trường THPT. Đặc biệt, tác giả đã xác định những nội dung cơ bản của quản lý HỖ ĐỖ ở trường THPT làm cơ sở cho việc khảo sát, phân tích thực trạng ở chương 2 và góp phần đề xuất biện pháp quản lý HỖ ĐỖ ở chương 3.

## Chương 2

### THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT CÁC HUYỆN MIỀN NÚI TỈNH QUẢNG NGÃI

#### 2.1. KHÁI QUÁT VỀ QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU

##### - Nguyên tắc cho điểm của kết quả khảo sát đã được tổng hợp :

Câu hỏi sử dụng trong các phiếu trưng cầu ý kiến có 3 mức trả lời

Phù hợp hoặc Thuận lợi : 3 điểm

Ít phù hợp hoặc Ít thuận lợi : 2 điểm

Không phù hợp hoặc Không thuận lợi : 1 điểm

##### - Đánh giá công tác quản lý bằng $\bar{X}$ ( điểm trung bình cộng )

Phù hợp cao hoặc Thuận lợi tốt : đạt từ 2,5 đến 3 điểm

Phù hợp T.Bình hoặc Thuận lợi T.Bình : đạt từ 1,5 đến 2,4 điểm

Phù hợp thấp hoặc Không thuận lợi : đạt từ 1 đến 1,4 điểm

#### 2.2. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KT- XH TỈNH QUẢNG NGÃI

##### 2.2.1. Khái quát một số đặc điểm tự nhiên, sự phát triển KT-XH

##### 2.2.2. Khái quát tình hình phát triển GD&ĐT tỉnh Quảng Ngãi

##### 2.2.3. Tình hình phát triển GD&ĐT tại 6 huyện miền núi

#### 2.3 THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HĐDH CỦA HIỆU TRƯỞNG CÁC TRƯỜNG MIỀN NÚI TỈNH QUẢNG NGÃI

##### 2.3.1. Quản lý thực hiện mục tiêu, nội dung chương trình dạy học

- Quản lý HĐDH đáp ứng mục tiêu chuẩn kiến thức kỹ năng từng môn học góp phần hoàn thành mục tiêu đào tạo của nhà trường.

- Quản lý việc thực hiện chương trình dạy học bằng chế độ định nhà nước của ngành.

- Quản lý HĐDH đảm bảo đúng, đủ nội dung của từng môn học đáp ứng yêu cầu về nội dung của chương trình phân ban trung học hiện hành.

##### 2.3.2. Quản lý thực trạng hoạt động dạy của giáo viên

- Tình hình đội ngũ giáo viên

- Thực trạng giảng dạy của giáo viên

- Thực trạng quản lý của hiệu trưởng về hoạt động dạy

+ Hiệu trưởng các trường THPT đã xây dựng chỉ tiêu cụ thể cho từng bộ phận, từng cá nhân trong nhà trường để hoạt động.

+ Hầu hết các trường đều thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chương trình của Bộ GD&ĐT ban hành, trong đó kể cả chương trình giảm tải.

+ Hiệu trưởng các trường quản lý khá tốt về các loại hồ sơ chuyên môn.

+ Hiệu trưởng quản lý việc thực hiện nghiêm túc các tiết thực hành, thí nghiệm, tiết kiểm tra.

+ Hiệu trưởng quản lý hoạt động của tổ chuyên môn bằng nhiều biện pháp như trao đổi với các tổ trưởng bộ môn, thảo luận trực tiếp với giáo viên trong tổ.

+ Hiệu trưởng quản lý việc dự giờ thao giảng trong mỗi năm học.

##### 2.3.3. Thực trạng quản lý hoạt động học của học sinh

- Quy mô học sinh

- Thực trạng quản lý của hiệu trưởng về hoạt động học

+ Hiệu trưởng các trường đã có kế hoạch cụ thể, phân công cho phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn xây dựng kế hoạch hằng năm khá tốt và khả thi.

+ Hiệu trưởng các trường chỉ đạo giáo viên bộ môn có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức cho học sinh phương pháp học tập.

+ Hiệu trưởng các trường chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm, xây dựng lớp tự quản, nề nếp học tập.

+ Hiệu trưởng quản lý kiểm tra đánh giá hoạt động học của học sinh từng học kì và cả năm học.

+ Hiệu trưởng các trường đều thành lập ban thi đua, thường xuyên phát động các đợt thi đua theo chủ điểm, theo dõi sau mỗi hoạt động có sơ kết, tổng kết, đánh giá, xếp loại, khen thưởng, phê bình và kiểm điểm kịp thời

#### **2.3.4. Thực trạng quản lý về đánh giá kết quả HDDH**

- Quản lý đánh giá kết quả học tập của học sinh

+ Hiệu trưởng các trường đều tổ chức thực hiện tương đối tốt qui chế thi, kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh căn cứ vào chuẩn kiến thức kỹ năng của từng môn học

+ Hiệu trưởng các trường đã thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo chiều hướng tích cực về các hình thức kiểm tra theo chuẩn kiến thức kỹ năng ở 4 mức: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng và sáng tạo.

+ Hiệu trưởng các trường đã đánh giá đúng năng lực người học, người dạy và cải tiến đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá.

+ Hiệu trưởng các trường đều theo dõi thường xuyên đánh giá định kỳ, giữa đánh giá của giáo viên và tự đánh giá của học sinh

+ Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận giáo viên chưa thấy hết vai trò của kiểm tra đánh giá, vì vậy trong việc ra đề kiểm tra còn qua loa, phần lớn giáo viên chưa quan tâm đến quy trình soạn đề kiểm tra nên các bài kiểm tra còn mang tính chủ quan của người dạy.

- Quản lý công tác đánh giá kết quả dạy của giáo viên

+ Hiệu trưởng các trường chủ yếu thông qua các buổi dự giờ lên lớp tại các tổ bộ môn, các lần hội giảng toàn trường để đánh giá xếp loại giờ dạy của giáo viên.

+ Hiệu trưởng các trường thường xuyên xem xét kết quả học tập của học sinh do giáo viên đảm nhận giảng dạy, thu thập thông tin từ các tổ trưởng bộ môn, các thành viên trong tổ để đánh giá hiệu quả giảng dạy của giáo viên.

#### **2.3.5. Thực trạng quản lý các điều kiện phục vụ cho HDDH**

- Thực trạng quản lý cơ sở vật chất thiết bị dạy học

+ Hiệu trưởng các trường đều có kế hoạch hằng năm trong việc quản lý và sử dụng một cách hiệu quả các trang thiết bị đồ dùng dạy học, không để thất thoát, lãng phí.

+ Có kế hoạch cụ thể cho công tác xây dựng cơ bản, dành kinh phí hợp lý để mua sắm, bổ sung trang bị phương tiện giảng dạy.

- Thực trạng quản lý môi trường dạy học

+ Hiệu trưởng các trường THPT đều nhận thức được ý nghĩa và tầm quan trọng của môi trường giáo dục.

+ Hiệu trưởng các trường đã cùng chi bộ Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên của các trường THPT đã có sự phối hợp để xây dựng tập thể Sư phạm trong nhà trường thành “tổ chức biết học hỏi” và phát triển văn hóa nhà trường một cách tích cực.

+ Hiệu trưởng các trường đã thiết lập tốt mối quan hệ với cộng đồng nơi nhà trường đóng trên địa bàn; thiết lập mối quan hệ chặt chẽ thân thiện với cha mẹ học sinh.

+ Tuy nhiên, một số tồn tại hiện nay của các trường THPT nói trên trong việc quản lý môi trường giáo dục là chưa tổ chức tốt và chưa thường xuyên tuyên truyền, xây dựng các qui định, qui chế dân chủ và lấy ý kiến đóng góp của tập thể sư phạm nhà trường, của ban đại diện cha mẹ học sinh và học sinh.

+ Việc thực hiện mục tiêu xã hội hóa giáo dục trong các nhà trường chưa mang lại hiệu quả cao.

#### **2.4. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ HỖ ĐỖ CỦA HIỆU TRƯỞNG CÁC TRƯỜNG THPT MIỀN NÚI TỈNH QUẢNG NGÃI**

##### **- Mặt mạnh**

+ Đội ngũ CBGV của các trường luôn có ý thức trách nhiệm cao đối với nhà trường.

+ Đội ngũ CBQL đã có nhiều cố gắng trong công tác quản lý nhà trường.

+ Công tác quản lý của Hiệu trưởng các trường bước đầu đã tiếp cận khá hiệu quả về các mặt quản lý HỖ ĐỖ của trường THPT.

##### **- Mặt yếu**

+ Công tác lập kế hoạch để nâng cao chất lượng HỖ ĐỖ của một số trường chưa tiếp cận đầy đủ.

+ Công tác chỉ đạo các tổ chuyên môn còn nhiều hạn chế.

##### **- Thuận lợi**

+ Cơ sở vật chất của trường đảm bảo đủ học 01 ca/ ngày.

+ ĐNGV đều đạt chuẩn đảm bảo dạy đầy đủ các môn học theo qui định của Bộ GD&ĐT.

+ Các trường có một tập thể hội đồng sư phạm đoàn kết nhất trí, thân thiện

##### **- Khó khăn**

+ Trình độ học sinh vào trường không đồng đều.

+ Thời gian bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên quá ít.

+ Trình độ dân trí còn thấp nên ý thức học tập của học sinh chưa cao.

#### **Tiểu kết chương 2**

Trên cơ sở lý luận về quản lý HỖ ĐỖ ở chương 1 chúng tôi đã nghiên cứu về thực trạng dạy học và quản lý HỖ ĐỖ của Hiệu trưởng các trường THPT khu vực miền núi tỉnh Quảng Ngãi.

Nhìn chung, về mặt quản lý HỖ ĐỖ của Hiệu trưởng các trường THPT miền núi tỉnh Quảng Ngãi, bước đầu đã tiếp cận được hiệu quả quản lý trong công tác xây dựng kế hoạch dạy học, tổ chức chỉ đạo triển khai kế hoạch dạy học cho tổ bộ môn, cho đội ngũ giáo viên. Công tác kiểm tra đánh giá HỖ ĐỖ cũng được các Hiệu trưởng thường xuyên quan tâm. Tuy nhiên, do đặc thù giáo dục miền núi còn quá nhiều khó khăn (cơ cấu ĐNGV, chất lượng ĐNGV, chất lượng đầu vào của học sinh...) nên hiệu quả quản lý HỖ ĐỖ còn không ít hạn chế.

Trên cơ sở khảo sát, đánh giá mặt mạnh, mặt yếu, những thuận lợi và khó khăn, chúng tôi xác lập các biện pháp quản lý HỖ ĐỖ phù hợp ở chương 3 nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy học của các trường THPT khu vực này.



### Chương 3

## BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HĐDH Ở TRƯỜNG THPT CÁC HUYỆN MIỀN NÚI TỈNH QUẢNG NGÃI

### 3.1. CÁC NGUYÊN TẮC XÁC LẬP BIỆN PHÁP

#### 3.1.1. Nguyên tắc đảm bảo tính kế thừa

#### 3.1.2. Nguyên tắc đảm bảo tính thực tiễn

#### 3.1.3. Nguyên tắc đảm bảo tính hệ thống và toàn diện

#### 3.1.4. Nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả

### 3.2. CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HĐDH CỦA HIỆU TRƯỞNG CÁC TRƯỜNG THPT MIỀN NÚI TỈNH QUẢNG NGÃI

#### 3.2.1. Quản lý nội dung chương trình đáp ứng yêu cầu chuẩn kiến thức kỹ năng

- Mục đích, ý nghĩa của biện pháp

Quản lý tốt nội dung chương trình đáp ứng yêu cầu chuẩn kiến thức kỹ năng nhằm giúp học sinh sau khi tốt nghiệp THPT có đầy đủ kiến thức, kỹ năng đáp ứng với những yêu cầu của xã hội trong thời kỳ đổi mới và hoà nhập với thế giới hiện nay, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả GD&ĐT của nhà trường.

- Nội dung và tổ chức thực hiện

+ Hiệu trưởng phải hiểu và nắm vững các yêu cầu, nhiệm vụ giảng dạy bộ môn để xây dựng kế hoạch quản lý việc thực hiện tiến độ chương trình.

+ Kết hợp giữa việc quán triệt bằng văn bản pháp quy với tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, tổ chức hội nghị, hội thảo về cải tiến nội dung và PPDH do Sở GD&ĐT triển khai.

+ Hiệu trưởng tổ chức việc thực hiện chương trình các môn học theo hướng phân hóa, phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động sáng tạo của học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức kỹ năng theo qui định hiện hành.

+ Hiệu trưởng tổ chức cho giáo viên nghiên cứu nắm vững chương trình sách giáo khoa, chương trình giảm tải của Bộ GD&ĐT ban hành; chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình.

+ Chỉ đạo và tiến hành kiểm tra định kỳ các tổ bộ môn, giáo viên về đề cương môn học, kế hoạch cá nhân, kế hoạch chuyên môn, giáo án...

+ Tổ chức thực hiện công tác tự đánh giá và kiểm định chất lượng, từng bước đưa công tác đánh giá và kiểm định chất lượng dạy học ở trường trở thành một công việc thường xuyên hằng năm.

#### 3.2.2. Quản lý hiệu quả hoạt động dạy của giáo viên, đáp ứng việc đổi mới phương pháp giảng dạy và tăng cường pháp chế

- Mục đích, ý nghĩa của biện pháp

Việc quản lý hiệu quả hoạt động dạy của giáo viên đáp ứng việc đổi mới phương pháp giảng dạy và tăng cường chế định GD&ĐT là vấn đề rất cấp thiết nhằm giúp giáo viên phát huy đầy đủ các vai trò của người cố vấn, người điều phối, người hướng dẫn, người đánh giá, người lập kế hoạch và người thúc đẩy quá trình GD&ĐT ở các trường THPT đặc biệt là các trường THPT miền núi và những vùng khó khăn.

- Nội dung và tổ chức thực hiện

+ Quán triệt quan điểm đổi mới PPDH là một yêu cầu cấp bách mang tính pháp lệnh, là một chủ trương hết sức đúng đắn của Đảng, Nhà nước ta.

+ Kết hợp giữa việc quán triệt bằng văn bản pháp quy với việc xây dựng kế hoạch, tổ chức và triển khai hướng dẫn, bồi dưỡng tập huấn năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, tổ chức hội thảo khoa học về đổi mới PPDH.

+ Tổ chức cho giáo viên cải tiến PPDH phù hợp với từng bài, từng đối tượng học sinh.

+ Hướng dẫn thực hiện công tác chuẩn bị giờ lên lớp và giờ dạy trên lớp của giáo viên một cách thường xuyên và tích cực.

+ Tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho học sinh.

+ Chỉ đạo tổ chuyên môn tổ chức phụ đạo học sinh yếu, kém, bồi dưỡng học sinh giỏi.

+ Chỉ đạo tổ chuyên môn tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên để nâng cao năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên.

+ Phối hợp với các tổ chức xã hội trong nhà trường để quản lý hoạt động dạy của giáo viên.

### **3.2.3. Quản lý hiệu quả hoạt động học tập của học sinh, theo hướng phát huy tích cực, chủ động, sáng tạo.**

- Mục đích, ý nghĩa của biện pháp

Việc quản lý có hiệu quả hoạt động học tập của học sinh theo hướng phát huy tích cực, chủ động, sáng tạo là phương châm vô cùng quan trọng nhằm nâng cao chất lượng HĐDH hiện nay trong nhà trường.

- Nội dung và tổ chức thực hiện

+ Tổ chức xây dựng nề nếp và thực hiện nội quy học tập của học sinh.

+ Phát động phong trào thi đua học tập.

+ Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm lớp xây dựng kế hoạch chủ nhiệm.

+ Chỉ đạo công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường để quản lý hoạt động học của học sinh.

### **3.2.4. Đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động học tập của học sinh và hoạt động dạy của giáo viên**

- Mục đích, ý nghĩa của biện pháp

Trong HĐDH kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh là khâu khá quan trọng nhằm xác định thành tích học tập và mức độ chiếm lĩnh tri thức, kỹ năng, thái độ học tập của học sinh.

- Nội dung và tổ chức thực hiện

+ Tổ chức cho giáo viên học tập nắm vững qui định về kiểm tra, đánh giá, xếp loại học lực của học sinh.

+ Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh.

+ Tổ chức kiểm tra, đánh giá giảng dạy của giáo viên.

### **3.2.5. Tăng cường đầu tư xây dựng và sử dụng hiệu quả CSVC-TBDH đảm bảo yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy và học tập**

- Mục đích, ý nghĩa của biện pháp

Việc tăng cường đầu tư CSVC – TBDH phục vụ dạy học là yếu tố cực kỳ quan trọng trong việc góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học trong các nhà trường đặc biệt là trong các trường THPT miền núi tỉnh Quảng Ngãi.

- Nội dung và tổ chức thực hiện

+ Sử dụng có hiệu quả nguồn tài chính dành cho xây dựng, mua sắm, trang bị, sửa chữa và bảo quản CSVC – TBDH.

+ Từng bước hoàn thiện thiết bị dạy học phù hợp với nội dung kiến thức ở các môn học.

+ Tạo điều kiện để giáo viên học tập nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin vào HĐDH.

### **3.2.6. Cải thiện môi trường hoạt động giáo dục của nhà trường**

- Mục đích ý nghĩa của biện pháp

Tăng cường cải thiện môi trường giáo dục tích cực trong nhà trường nhằm giúp cho giáo viên, học sinh có cơ hội để lãnh hội và tự lãnh hội những phẩm chất và năng lực cần thiết của nghề nghiệp.

- Nội dung và tổ chức thực hiện

+ Xây dựng môi trường giáo dục của nhà trường lành mạnh.

+ Thực hiện dân chủ hóa trong quản lý nhà trường và dân chủ hóa quá trình GD&ĐT.

+ Xây dựng bầu không khí tâm lý sư phạm trong hội đồng sư phạm nhà trường.

### **3.3. MỐI QUAN HỆ GIỮA CÁC BIỆN PHÁP**

Các biện pháp đều có quan hệ biện chứng, hỗ trợ, bổ sung lẫn nhau tạo nên một chỉnh thể thống nhất cùng hướng tới mục tiêu là quản lý HĐDH có hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới GDTHPT.

### **3.4. KIỂM CHỨNG SỰ NHẬN THỨC VỀ TÍNH CẤP THIẾT VÀ KHẢ THI CỦA CÁC BIỆN PHÁP**

Kết quả khảo sát về tính cấp thiết và tính khả thi của các biện pháp được thể hiện qua bảng 3.1 của luận văn. Tất cả các biện pháp đều mang tính cấp thiết và khả thi cao.

### **Tiểu kết chương 3**

Từ việc nghiên cứu lý luận ở chương 1 và thực trạng quản lý HĐDH hiện nay của các trường THPT miền núi, tỉnh Quảng Ngãi ở chương 2. Chúng tôi đề xuất 6 biện pháp quản lý HĐDH để nâng cao chất lượng dạy học đáp ứng với những yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực cho đất nước nói chung và đào tạo nguồn nhân lực cho các huyện miền núi tỉnh Quảng Ngãi nói riêng.

Các nhóm biện pháp nêu trên có quan hệ biện chứng, tương hỗ lẫn nhau. Nếu biết vận dụng chúng một cách linh hoạt, sáng tạo vào thực tiễn dạy học hiện nay, sẽ mang lại hiệu quả cao trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của nhà trường

## KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

### 1. Kết luận

#### 1.1. Về lý luận

Trên cơ sở hệ thống hóa tài liệu, luận văn đã làm sáng tỏ một số vấn đề cơ sở lý luận về quản lý HĐDH. Xác định và phân tích các khái niệm: Quản lý, dạy học, HĐDH, quản lý giáo dục, quản lý nhà trường, quản lý HĐDH; vị trí, mục tiêu, đặc điểm ở các trường THPT. Sự cần thiết phải đổi mới giáo dục THPT hiện nay; nhiệm vụ và quyền hạn của trường THPT; công tác quản lý của Hiệu trưởng trường THPT, đồng thời xác định được yêu cầu của trường THPT trong bối cảnh đổi mới giáo dục phổ thông hiện nay. Luận văn đã làm rõ các nội dung quản lý HĐDH, từ đó xác định rõ vai trò của Hiệu trưởng trường THPT trong việc nâng cao hiệu quả quản lý HĐDH. Đó chính là những định hướng cho việc khảo sát thực trạng và đề xuất các biện pháp quản lý HĐDH.

#### 1.2. Về thực trạng

Qua việc khảo sát và phân tích thực trạng công tác quản lý HĐDH của Hiệu trưởng các trường THPT miền núi tỉnh Quảng Ngãi. Luận văn đã đánh giá một cách khá đầy đủ về công tác quản lý của Hiệu trưởng đối với HĐDH ở các trường THPT. Luận văn nêu được những điểm mạnh, điểm yếu, những thuận lợi và khó khăn trong việc quản lý HĐDH của Hiệu trưởng các trường THPT miền núi tỉnh Quảng Ngãi.

#### 1.3. Về biện pháp

Việc đổi mới chương trình GDPT đặt ra nhiều yêu cầu mới đối với quản lý HĐDH của Hiệu trưởng. Từ những cơ sở lý luận, khảo

sát và phân tích thực trạng nêu trên luận văn đã đề xuất 6 biện pháp quản lý HĐDH của hiệu trưởng nhằm nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục ở các trường THPT miền núi, tỉnh Quảng Ngãi. Các biện pháp có mối quan hệ hữu cơ với nhau tạo nên chỉnh thể thống nhất trong quá trình quản lý HĐDH của Hiệu trưởng trường THPT. Thực hiện đồng bộ, linh hoạt và sáng tạo các biện pháp đó sẽ góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý của Hiệu trưởng các trường THPT miền núi tỉnh Quảng Ngãi và những vùng miền có điều kiện tương tự, đáp ứng yêu cầu đổi mới GDPT hiện nay.

Kết quả khảo nghiệm: Luận văn đã thực hiện mục đích, và những nhiệm vụ nghiên cứu đã đặt ra.

### 2. Khuyến nghị

#### 2.1. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

- Tăng cường nguồn tài chính đầu tư cho các trường THPT miền núi tỉnh Quảng Ngãi để xây dựng đầy đủ các phòng học, phòng thí nghiệm, thực hành, thư viện và hiện đại hoá các trang thiết bị để phục vụ cho HĐDH và giáo dục theo yêu cầu đổi mới GDPT.

- Có chế độ khuyến khích, đãi ngộ đối với giáo viên giỏi, cán bộ quản lý giỏi, tạo điều kiện về kinh phí cho cán bộ quản lý, và giáo viên theo học các lớp bồi dưỡng và đào tạo nâng chuẩn về trình độ chuyên môn, năng lực quản lý và các năng lực khác.

#### 2.2. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi

- Tổ chức trong toàn ngành các cuộc hội thảo, trao đổi kinh nghiệm về công tác quản lý dạy học ở cấp THPT.

- Tổ chức tập huấn hướng dẫn sử dụng tài liệu “hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình GDPT” do Bộ GD&ĐT ban hành.

- Triển khai tốt công tác bồi dưỡng giáo viên theo kế hoạch của Bộ GD&ĐT, lựa chọn đúng đội ngũ cốt cán các bộ môn cử đi tham dự các lớp bồi dưỡng do cấp trên tổ chức để đảm bảo chất lượng cho bồi dưỡng đại trà.

- Có chế độ sử dụng, đãi ngộ và khuyến khích đội ngũ CBQL, giáo viên vùng khó.

### ***2.3. Đối với các trường THPT miền núi tỉnh Quảng Ngãi***

- Tăng cường giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức nghề nghiệp, nâng cao nhận thức về lương tâm, trách nhiệm cho CBGV.

- Tăng cường bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên. Tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tham gia bồi dưỡng do cấp trên tổ chức, quản lý công tác tự bồi dưỡng giáo viên trong năm học.

- Quản lý nhân sự, chương trình, hồ sơ học sinh bằng máy tính thông qua các phần mềm tin học chuyên dụng.

- Tăng cường chỉ đạo đổi mới mạnh mẽ PPDH.

- Tăng cường quản lý, sử dụng và bảo quản CSVC - TBDH